

Dự thảo lần 2 ngày 19/4/2024

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-UBND

Hải Dương, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh “Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương”

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 6 ngày 28/11/2023, có hiệu lực thi hành từ ngày **01/7/2024**. Trong đó, tại các Điều 14, 23, 26 của Luật giao trách nhiệm cho địa phương xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết thi hành các nội dung về bảo đảm về chế độ, chính sách cho con người và duy trì hoạt động của Tổ Bảo vệ ANTT tại địa bàn cơ sở.

Theo đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số/TTr-CAT-PTM, ngày tháng năm 2024, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “*Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương*”, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

1.1. Căn cứ chung

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

- Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

- Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

- Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28 tháng 11 năm 2023;

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

- **Thông tư số/2024/TT-BCA** ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở;

- Thông tư số 40/2023/TT-BTC ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng kinh phí xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

1.2. Căn cứ cụ thể

Căn cứ các điều, khoản, điểm của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở giao Hội đồng nhân dân quy định chi tiết thi hành, cụ thể:

a) Khoản 1 Điều 23 quy định: "*Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự tại cơ sở được hưởng tiền hỗ trợ thường xuyên hằng tháng, được hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế theo mức do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định*".

b) Điểm b khoản 2 Điều 23 quy định: "*Khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động được hưởng mức tiền bồi dưỡng do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định*".

c) Điểm c khoản 2 Điều 23 quy định: "*Khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc tại đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng được hưởng mức tiền bồi dưỡng ngày công lao động tăng thêm do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định*".

d) Khoản 2, Điều 26 quy định: "*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở quy định tại khoản 1 Điều 26 phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương (Khoản 1, Điều 26, quy định về các nhiệm vụ chi của địa phương do ngân sách địa phương bảo đảm, bao gồm: (1) Hỗ trợ mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị; công tác tập huấn, diễn tập, hội thi do địa phương tổ chức;*

bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; (2) Trang bị trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; (3) Thực hiện chi các nội dung quy định tại Điều 23 và Điều 24 của Luật này; (4) Sơ kết, tổng kết, tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do địa phương tổ chức; (5) Các khoản chi khác cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của pháp luật)".

2. Căn cứ thực tiễn

Khoản 1 Điều 14 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở quy định "*1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được kiện toàn từ lực lượng Bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng và Đội trưởng, Đội phó đội Dân phòng hoặc được tuyển chọn theo quy định của Luật này"*.

Thực tiễn hiện nay, thực hiện quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, lực lượng Bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách và Đội trưởng, Đội phó đội Dân phòng trên địa bàn tỉnh được bố trí tại các địa phương, cụ thể như sau:

2.1. Đối với lực lượng Dân phòng

Thực hiện theo quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 (*sửa đổi, bổ sung năm 2013*); Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội Dân phòng tại thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có **2.630 đồng chí** được bổ nhiệm chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng, trong đó: **Đội trưởng: 1.320 đồng chí; Đội phó: 1.310 đồng chí.** Chế độ phụ cấp như sau:

a) Thành phố Hải Dương (mức lương tối thiểu vùng II). Cụ thể:

- **Đội trưởng dân phòng: 214 đồng chí x 832.000 đồng x 12 tháng = 2.136.576.000 đồng/năm** (Hai tỷ một trăm ba mươi sáu triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

- **Đội phó dân phòng: 212 đồng chí x 624.000 đồng x 12 tháng = 1.587.456.000 đồng/năm** (Một tỷ năm trăm tám mươi bảy triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

b) Các địa phương thành phố Chí Linh, thị xã Kinh Môn huyện Tứ Kỳ, Cẩm Giàng, Nam Sách, Kim Thành, Gia Lộc, Bình Giang (mức lương tối thiểu vùng III). Cụ thể:

- **Đội trưởng dân phòng: 836 đồng chí x 728.000 đồng x 12 tháng = 7.303.296.000 đồng/năm** (Bảy tỷ ba trăm linh ba triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

- Đội phó dân phòng: **830 đồng chí x 546.000 đồng x 12 tháng = 5.438.160.000 đồng/năm** (Năm tỷ bốn trăm ba mươi tám triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

c) Các địa phương huyện Thanh Miện, Ninh Giang, Thanh Hà (mức lương tối thiểu vùng IV). Cụ thể:

- Đội trưởng dân phòng: **270 đồng chí x 650.000 đồng x 12 tháng = 2.106.000.000 đồng/năm** (Hai tỷ một trăm linh sáu triệu đồng).

- Đội phó dân phòng: **268 đồng chí x 487.500 đồng x 12 tháng = 1.567.800.000 đồng/năm** (Một tỷ năm trăm sáu mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

=> **Tổng kinh phí chi trả cho Đội trưởng, Đội phó đội Dân phòng là: (a + b + c) = 2.136.576.000 + 1.587.456.000 + 7.303.296.000 + 5.438.160.000 + 2.106.000.000 + 1.567.800.000 = 20.139.288.000 đồng/năm** (Hai mươi tỷ một trăm ba mươi chín triệu hai trăm tám mươi tám nghìn đồng).

2.2. Đối với lực lượng Công an viên ở thôn, khu dân cư

Theo quy định của Pháp lệnh Công an xã năm 2008; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, mức phụ cấp, mức hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh bố trí chức danh Công an xã bán chuyên trách tại 970 thôn, khu dân cư thuộc các xã, thị trấn với **941 đồng chí**. Mức phụ cấp hàng tháng chi trả đối với Công an xã bán chuyên trách bằng 0,5 mức lương cơ sở/người/tháng, tương ứng 900.000 đồng/người/tháng.

Tổng kinh phí chi trả phụ cấp cho Công an xã bán chuyên trách trong 01 năm là: 941 đồng chí x 900.000 đồng/người x 12 tháng = 10.162.800.000 đồng/năm (Mười tỷ một trăm sáu mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng).

2.3. Đối với lực lượng bảo vệ dân phố

Theo Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc tổ chức, hoạt động và chế độ, chính sách đối với Bảo vệ dân phố; hiện nay lực lượng Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh được bố trí **47 Ban, 360 tổ** thuộc **47 phường** của thành phố Hải Dương, thành phố Chí Linh và thị xã Kinh Môn. Tổng số chức danh Bảo vệ dân phố: **1.644 đồng chí**, trong đó:

Trưởng ban: **47 đồng chí**

Phó Trưởng ban: **52 đồng chí**

Tổ trưởng: **360 đồng chí**

Tổ phó: **227 đồng chí**

Tổ viên: **958 đồng chí**

Chế độ phụ cấp như sau:

a) Đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban và Tổ trưởng Tổ bảo vệ dân phố thực hiện theo Nghị quyết 26/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, mức phụ cấp, mức hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh. Trong đó, Trưởng ban: 0,6 mức lương cơ sở/người/tháng, tương ứng 1.080.000đồng; Phó Trưởng ban: 0,45 mức lương cơ sở/người/tháng, tương ứng 810.000đồng; Tổ trưởng: 0,5 mức lương cơ sở/người/tháng, tương ứng 900.000đồng:

- Trưởng ban: **47 đồng chích 1.080.000đồng/người x 12 tháng = 609.120.000 đồng/năm;**

- Phó Trưởng ban: **52 đồng chích 810.000đồng/người x 12 tháng = 505.440.000 đồng/năm;**

- Tổ trưởng: **360 đồng chích 900.000đồng/người x 12 tháng = 3.888.000.000 đồng/năm;**

b) Đối với Tổ phó Tổ bảo vệ dân phố và Tổ viên thực hiện theo Nghị quyết 122/2009/NQ-HĐND ngày 09 tháng 07 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức phụ cấp đối với bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Trong đó, Tổ phó: 250.000đồng/người/tháng; Tổ viên: 200.000đồng/người/tháng.

- Tổ phó: **227 đồng chích 250.000đồng/người x 12 tháng = 681.000.000 đồng/năm;**

- Tổ viên: **958 đồng chích 200.000đồng/tháng x 12 tháng = 2.299.200.000 đồng/năm.**

c) Ngoài ra, theo Nghị quyết 26/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng ban, Phó Trưởng ban còn được hỗ trợ mức phụ cấp hằng tháng theo trình độ đào tạo, như sau:

- Trung cấp: 0,21 lần mức lương cơ sở, tương ứng 378.000 đồng/người/tháng. Toàn tỉnh có **10** Trưởng ban, **07** Phó ban có trình độ Trung cấp. Cụ thể: **17 đồng chích 378.000 đồng/người x 12 tháng = 77.112.000 đồng/năm** (Bảy mươi bảy triệu một trăm mười hai nghìn đồng)

-Cao đẳng: 0,35 lần mức lương cơ sở, tương ứng 630.000 đồng/người/tháng. Toàn tỉnh có **01** Trưởng ban, **01** Phó ban có trình độ Cao đẳng. Cụ thể: **02 đồng chích 630.000 đồng/người x 12 tháng = 15.120.000 đồng/năm** (Mười lăm triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

- Đại học: 0,69 lần mức lương cơ sở, tương ứng 1.242.000 đồng/người/tháng. Toàn tỉnh có **11** Trưởng ban, **05** Phó ban có trình độ Đại học. Cụ thể: **16 đồng chích 1.242.000 đồng/người x 12 tháng = 238.464.000 đồng/năm** (Hai trăm ba mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi tư nghìn đồng).

=> **Tổng kinh phí hiện đang chi trả cho lực lượng Bảo vệ dân phố trong 01 năm là (a + b + c) = 8.313.456.000 đồng** (Tám tỷ ba trăm mười ba triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

=> **Tổng kinh phí chi trả cho ba lực lượng Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng, Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố/năm là: (2.1 + 2.2. + 2.3) = 20.139.288.000 + 10.162.800.000 + 8.313.456.000 = 38.615.544.000 đồng/năm (Ba mươi tám tỷ sáu trăm mười lăm triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).**

Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được Quốc hội thông qua đã tạo cơ sở pháp lý để sắp xếp, kiện toàn 03 lực lượng sẵn có (*Bảo vệ dân phố; Công an xã bán chuyên trách; Đội trưởng, Đội phó dân phòng*) thành 01 tổ chức với chức năng, nhiệm vụ chung, nòng cốt hỗ trợ lực lượng Công an xã, phường, thị trấn giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp trong bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, kịp thời đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới và góp phần kiện toàn, sắp xếp, bố trí lực lượng tinh gọn đầu mối cùng với hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của từng tổ chức cơ sở; bảo đảm thực hiện tốt hơn các quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền công dân.

Căn cứ cơ sở pháp lý và tình hình thực tế địa bàn; để tạo cơ sở pháp lý thống nhất tổ chức thi hành Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh Hải Dương thì việc xây dựng và ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Cụ thể hóa, quy định chi tiết các nội dung được Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở giao thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho việc bảo đảm chế độ, chính sách, điều kiện hoạt động cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình thực tế của địa phương và củng cố, duy trì lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật khác của tỉnh có liên quan.

- Kịp thời quy định chi tiết các nội dung được Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở giao Hội đồng nhân dân tỉnh, bảo đảm các quy định của Luật được cụ thể hóa đầy đủ và có tính khả thi.

- Quá trình xây dựng bám sát và kế thừa, bổ sung, điều chỉnh các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định nội dung liên quan đến

ba lực lượng (*Công an xã bán chuyên trách; Bảo vệ dân phố; Đội trưởng, Đội phó đội Dân phòng*); kiện toàn, thống nhất, tinh gọn đầu mối gắn với bảo đảm chế độ chính sách, điều kiện hoạt động cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, điều kiện thực tế địa phương và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh và từng địa bàn cơ sở.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức tiền hỗ trợ, bồi dưỡng, mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị, trang phục, tổ chức tập huấn và các khoản chi khác bảo đảm điều kiện hoạt động cho Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Đối tượng áp dụng

- Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục tiêu của chính sách

Đảm bảo các điều kiện cần thiết phục vụ việc vận hành, tổ chức hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Nội dung của chính sách

- Quy định mức chi thường xuyên đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bố trí tại 1.341 thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh;

- Quy định mức chi đảm bảo hoạt động, trang bị lần đầu cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

- Quy định mức chi đảm bảo hoạt động, trang bị hằng năm cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

- Nguồn lực đảm bảo cho việc bố trí ngân sách chi thường xuyên đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

3. Giải pháp thực hiện chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản

Quy định mức chi thường xuyên đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, trên cơ sở cân đối ngân sách địa phương đảm bảo, bố trí phù hợp.

3.1. Chính sách 1: Mức tiền hỗ trợ thường xuyên hằng tháng

- *Mục tiêu của chính sách:* Quy định về mức tiền hỗ trợ hằng tháng cho thành viên tham gia Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

- *Nội dung của chính sách:* Có chế độ chính sách phù hợp đối với người tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo phân loại thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- *Giải pháp thực hiện chính sách:*

Căn cứ khuyến nghị của Bộ Công an tại Hội nghị trực tuyến ngày 02 tháng 4 năm 2024 quán triệt Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và các nhiệm vụ công tác trọng tâm để triển khai thi hành; Công văn số 1182/BCA-V05, ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Bộ Công an về việc kiện toàn thống nhất tổ chức lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: ***Khuyến nghị mức phụ cấp hỗ trợ lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tối thiểu 01 triệu đồng/người/tháng.***

Trên cơ sở các ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành của tỉnh tại Hội nghị triển khai thi hành Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 03 và 11/4/2024 do Công an tỉnh tổ chức. Đồng thời, qua tham khảo, so sánh với một số địa phương lân cận đang áp dụng chế độ phụ cấp mức cao nhất/tháng cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách; Bảo vệ dân phố; Dân phòng như: Tỉnh Hà Nam 1.790.000 đồng/tháng; tỉnh Hưng Yên 2.520.000 đồng/tháng; tỉnh Nam Định 1.800.000 đồng/tháng; tỉnh Thái Bình 1.980.000 đồng/tháng; tỉnh Bắc Ninh 2.844.000 đồng/tháng; tỉnh Bắc Giang 1.800.000 đồng, trong khi đó tỉnh Hải Dương đang áp dụng chế độ phụ cấp cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách là 900.000 đồng/người/tháng; mức cao nhất đối với Bảo vệ dân phố là 1.080.000 đồng/người/tháng; mức cao nhất đối với Đội trưởng dân phòng là 832.000 đồng/người/tháng. So sánh về quy mô phát triển kinh tế với các tỉnh, hiện Hải Dương đang đứng thứ 11 toàn quốc, GRDP bình quân đầu người của tỉnh đứng thứ 16 toàn quốc. Năm 2023, tỉnh Hải Dương đứng thứ 13 toàn quốc về tăng trưởng kinh tế. Với mức phụ cấp như vậy là quá thấp, không đảm bảo cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố, dân phòng yên tâm công tác.

Căn cứ Điều 23. Hỗ trợ, bồi dưỡng đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (*Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở*); Nghị quyết số 27-NQ/TW Hội nghị Trung ương 7 khóa XII; Kết luận số 64-KL/TW Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII; Nghị quyết số 104/2023/QH15 của Quốc hội và Nghị quyết số 107/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về cải cách tiền lương, sẽ xóa bỏ mức lương cơ sở (1.800.000 đồng/tháng) hiện nay. Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 (*sửa đổi, bổ sung năm 2013*); khoản 2 Điều 34 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 (*sửa đổi, bổ sung năm 2013*), Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội Dân phòng tại thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương. UBND tỉnh đề xuất mức phụ cấp hằng tháng cho thành viên Tổ bảo vệ

an ninh, trật tự tính theo mức lương tối thiểu vùng để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong thực hiện chính sách. Cụ thể như sau:

Vùng II (TP. Hải Dương). Lương tối thiểu vùng 4.160.000 đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Định mức hỗ trợ (%)	Tiền hỗ trợ thường xuyên hằng tháng/người (đồng)	Tổng kinh phí hỗ trợ/năm (đồng)	Kinh phí thực tế còn phải hỗ trợ trong 6 tháng cuối năm, từ tháng 7/2024 - 12/2024 (đồng)
1	Tổ trưởng	214	60	2.496.000	6.409.728.000	3.204.864.000
2	Tổ phó	214	55	2.288.000	5.875.584.000	2.937.792.000
3	Tổ viên	231	50	2.080.000	5.765.760.000	2.882.880.000
4	Tổng				18.051.072.000	9.025.536.000

Vùng III (TP. Chí Linh; Thị xã Kinh Môn; Cẩm Giàng; Nam Sách; Kim Thành; Gia Lộc; Bình Giang; Tứ Kỳ). Lương tối thiểu vùng 3.640.000 đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Định mức hỗ trợ (%)	Tiền hỗ trợ thường xuyên hằng tháng/người (đồng)	Tổng kinh phí hỗ trợ/năm (đồng)	Kinh phí thực tế còn phải hỗ trợ trong 6 tháng cuối năm, từ tháng 7/2024 - 12/2024 (đồng)
1	Tổ trưởng	857	60	2.184.000	22.460.256.000	11.230.128.000
2	Tổ phó	857	55	2.002.000	20.588.568.000	10.294.284.000
3	Tổ viên	1.005	50	1.820.000	21.949.200.000	10.974.600.000
4	Tổng				64.998.024.000	32.499.012.000

Vùng IV (Huyện Ninh Giang; Thanh Miện; Thanh Hà). Lương tối thiểu vùng 3.250.000 đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Định mức hỗ trợ (%)	Tiền hỗ trợ thường xuyên hằng tháng/người (đồng)	Tổng kinh phí hỗ trợ/năm (đồng)	Kinh phí thực tế còn phải hỗ trợ trong 6 tháng cuối năm, từ tháng 7/2024 - 12/2024 (đồng)
1	Tổ trưởng	270	60	1.950.000	6.318.000.000	3.159.000.000
2	Tổ phó	270	55	1.787.500	5.791.500.000	2.895.750.000
3	Tổ viên	318	50	1.625.000	6.201.000.000	3.100.500.000
4	Tổng				18.310.500.000	9.155.250.000

Tổng kinh phí hỗ trợ hằng tháng trong 01 năm cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: 101.359.596.000 đồng (Một trăm linh một tỷ ba trăm năm mươi chín triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

So với thực tế hiện nay đang chi trả phụ cấp cho ba lực lượng (Công an xã bán chuyên trách; Bảo vệ dân phố; Đội trưởng, Đội phó đội Dân phòng) là

38.617.944.000 đồng/năm (Ba mươi tám tỷ sáu trăm mười bảy triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng)

Tổng kinh phí hỗ trợ hàng tháng trong 06 tháng cuối năm 2024 (từ tháng 7/2024 đến tháng 12/2024) cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở: 50.679.798.000 đồng (Năm mươi tỷ sáu trăm bảy mươi chín triệu bảy trăm chín mươi tám nghìn đồng).

3.2. Chính sách 2: Mức tiền hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế tự nguyện

Mục tiêu: Quy định về mức tiền hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế hàng năm.

Nội dung: Quy định cụ thể về mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế cho người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Giải pháp đề xuất: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 20% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn; hỗ trợ 70% mức đóng bảo hiểm y tế tự nguyện cho thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trong thời gian thực hiện nhiệm vụ (Bảo hiểm xã hội tự nguyện được ngân sách Nhà nước hỗ trợ 10% trên mức đóng bảo hiểm xã hội hàng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn (Điều 14 Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện) và được bổ sung thêm 10% theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn (theo Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 21/12/2020 của HĐND tỉnh), như vậy, Bảo hiểm xã hội tự nguyện cho Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được hỗ trợ từ ngân sách tỉnh là 20% theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn, tương ứng hỗ trợ 66.000 đồng/người/tháng); căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; để phù hợp với một số đối tượng đang được hưởng hỗ trợ kinh phí đóng Bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh, đề xuất quy định mức hỗ trợ Bảo hiểm xã hội tự nguyện cho Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở từ ngân sách tỉnh là 70% mức đóng Bảo hiểm y tế tự nguyện, tương ứng 56.700 đồng/người/tháng),

=> Chi phí tạm tính như sau:

Nội dung	Tổng số người	Mức hỗ trợ 1 tháng (đồng)	Tổng mức hỗ trợ trong 1 năm (đồng)	Mức hỗ trợ trong 6 tháng cuối năm, từ tháng 7/2024 - 12/2024 (đồng)
Bảo hiểm xã hội tự nguyện	4.236	66.000	3.354.912.000	1.677.456.000
Bảo hiểm y tế tự nguyện	4.236	56.700	2.882.174.400	1.441.087.200
Tổng cộng			6.237.086.400	3.118.543.200

Lý do: Bảo đảm chế độ, chính sách, an sinh xã hội cho thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự khi tham gia công tác bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và thực hiện chế độ bảo hiểm quy định của Luật Bảo hiểm xã hội đối với người lao động, cũng như khuyến khích thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tích cực tham gia công tác bảo vệ an ninh, trật tự tại địa bàn cơ sở. Hiện nay, Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hải Dương quy định chức danh, mức phụ cấp, mức hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh không quy định chi bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Đội trưởng, Đội phó dân phòng (do không thuộc diện điều chỉnh của Nghị định số 34/2019/NĐ-CP và Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ), riêng với Trưởng ban Bảo vệ dân phố (kiêm nhiệm) được hưởng hỗ trợ bảo hiểm y tế, các thành viên khác của Bảo vệ dân phố không được hưởng.

3.3. Chính sách 3: Mức tiền bồi dưỡng Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi làm việc từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động

- *Mục tiêu:* Quy định cụ thể về mức tiền bồi dưỡng đối với Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi làm việc trong khung giờ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

- *Nội dung:* Khi làm việc từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thì Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được hưởng mức bồi dưỡng, do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

- *Giải pháp:* Khi thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đóng vai trò phối hợp, giúp sức cùng lực lượng Công an chính quy thực hiện nhiệm vụ, trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ như tuần tra canh gác, bảo vệ hiện trường, dẫn giải, đấu tranh, bắt giữ, theo dõi, giám sát các loại đối tượng vào ban đêm, ngày nghỉ, ngày lễ hoặc trực tiếp tham gia chữa cháy, cứu hộ cứu nạn... theo Kế hoạch của Công an cấp xã và chỉ đạo của Công an cấp trên. Thực tế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nêu trên, lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở có nguy cơ, đối mặt với nhiều tình huống nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe, đã có nhiều vụ việc bị thương, hi sinh khi thực hiện nhiệm vụ. Do vậy, rất cần thiết phải có quy định để thực hiện việc bồi dưỡng đối với Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi làm việc trong khung giờ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy

hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, UBND tỉnh đề xuất được hưởng mức bồi dưỡng **30.000 đồng/người/ngày**.

Dự kiến trung bình mỗi năm tuần tra định kỳ **52** ngày và **11** ngày lễ, tết (chưa tính những sự kiện phát sinh). **Mức chi tạm tính: 4.236 đồng chỉ x 30.000 đồng x 63 ngày = 8.006.040.000 đồng** (Tám tỷ không trăm linh sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Dự kiến 6 tháng cuối năm 2024 (từ tháng 7/2024 đến tháng 12/2024): Tuần tra định kỳ **26** ngày và **03** ngày lễ, tết (chưa tính những sự kiện phát sinh). **Mức chi tạm tính là: 4.236 đồng chỉ x 30.000 đồng x 29 ngày = 3.685.320.000 đồng** (Ba tỷ sáu trăm tám mươi lăm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

- Lý do: Đảm bảo chế độ chính sách cho người tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của Luật; hỗ trợ, động viên lực lượng này phối hợp với lực lượng Công an khi thực hiện nhiệm vụ, nhất là các nhiệm vụ đấu tranh trấn áp các loại tội phạm (thực tế đã có rất nhiều vụ, việc các đồng chí Công an bán chuyên trách đã bị thương, hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ).

3.4. Chính sách 4: Mức tiền hỗ trợ đối với Công an bán xã chuyên trách; Bảo vệ dân phố, Dân phòng khi thôi làm nhiệm vụ

- Mục tiêu: Quy định cụ thể mức hỗ trợ đối với Công an bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố, Dân phòng khi thôi làm nhiệm vụ.

- Nội dung và giải pháp:

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh, thực hiện Pháp lệnh Công an xã, Hướng dẫn số 212/HD-LN, ngày 18/3/2019 giữa liên ngành Nội vụ, Tài chính, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hải Dương: Công an xã bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục từ đủ 15 năm trở lên, nghỉ việc vì lý do chính đáng thì được hưởng trợ cấp một lần, cứ mỗi năm công tác được tính 1,5 tháng tiền phụ cấp bình quân của 05 năm cuối (60 tháng trước thời điểm nghỉ việc).

Do vậy, đề xuất Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố, Dân phòng khi thôi làm nhiệm vụ (không tiếp tục được bố trí tham gia Lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở), mà đã có thời gian công tác từ đủ 15 năm trở lên, được hưởng chế độ trợ cấp một lần, áp dụng theo Hướng dẫn số 212/HD-LN, ngày 18/3/2019.

Đối với Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố, Dân phòng khi thôi làm nhiệm vụ (không tiếp tục được bố trí tham gia Lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở) mà chưa đủ 15 năm công tác, hiện nay tỉnh Hải Dương chưa có quy định giải quyết chế độ, chính sách. Do vậy, đề động viên, ghi nhận quá trình tham gia thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT ở cơ sở, đề xuất mức hỗ trợ: Cứ mỗi năm công tác được hỗ trợ 0,5 mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng.

(Số người thôi làm nhiệm vụ và mức hỗ trợ được tính toán cụ thể sau khi tổ chức lại 03 lực lượng)

- Lý do: Đề động viên, ghi nhận những đóng góp của lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố, Dân phòng trong quá trình tham gia thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, nay thôi làm nhiệm vụ.

3.5. Chính sách 5: Mức chi hỗ trợ mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị; trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận; công tác tập huấn (bao gồm bồi dưỡng khi được cử đi huấn luyện), diễn tập, hội thi do địa phương tổ chức; bảo đảm điều kiện hoạt động cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

Thực hiện theo quy định của Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; **Thông tư số... /2024/TT-BCA** ngày.... tháng năm 2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Hằng năm, gia Công an tỉnh chủ trì phối hợp với UBND cấp huyện, Sở Tài chính lập dự toán kinh phí mức chi mua sắm; sửa chữa phương tiện, thiết bị; trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận; công tác tập huấn (bao gồm bồi dưỡng khi được cử đi huấn luyện); bảo đảm điều kiện hoạt động cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự theo quy định của Luật đối với nhiệm vụ chi của địa phương, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.6. Chính sách 6: Mức chi hỗ trợ đối với đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Hải Dương chưa tham gia bảo hiểm y tế bị ốm đau, tai nạn, bị thương, chết khi thực hiện nhiệm vụ

Tại các Điều 5, Điều 6 của Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, HĐND tỉnh có trách nhiệm quy định mức hỗ trợ cho thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế bị ốm đau, tai nạn, bị thương, chết khi thực hiện nhiệm vụ;

Mục tiêu: Quy định về mức tiền hỗ trợ đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Hải Dương chưa tham gia bảo hiểm y tế bị ốm đau, tai nạn, bị thương, chết khi thực hiện nhiệm vụ.

Nội dung: Quy định cụ thể về mức hỗ trợ đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Hải Dương chưa tham gia bảo hiểm y tế bị ốm đau, tai nạn, bị thương, chết khi thực hiện nhiệm vụ.

Giải pháp đề xuất: Căn cứ quy định căn cứ Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng và chế độ đối với một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương, theo đó đề xuất mức hỗ trợ đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Hải Dương chưa tham gia bảo hiểm y tế bị ốm đau, tai nạn, bị thương, chết khi thực hiện nhiệm vụ mức hưởng cụ thể như sau:

- Bị ốm đau, tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 5 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP, ngày 16 tháng 4

năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở cho một lần điều trị nội trú tại bệnh viện được hỗ trợ với mức tối thiểu bằng 10 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội được quy định Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Trường hợp bị chết được hỗ trợ chi phí mai táng bằng 50 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội được quy định Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.

V. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Cơ quan soạn thảo - Công an tỉnh đã thực hiện theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ngày 08 tháng 4 năm 2024, Công an tỉnh có Công văn số 1341/CAT-PV01 gửi các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đề nghị tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh lần 1. Sau khi chỉnh sửa lần 1 (ngày 19/4/2024), Công an tỉnh tiếp tục có Công văn số/CAT-PV01 đề nghị tham gia ý kiến lần 2 và Công văn số .../CAT-PV01 đề nghị đăng tải các văn bản dự thảo trên Cổng thông tin của Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Hết thời gian lấy ý kiến lần 2 và thời hạn đăng tải trên Cổng thông tin của Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến tham gia. Công an tỉnh có Báo cáo tiếp thu, giải trình số .../BC-CAT-PV01, ngày tháng năm 2024).

Ngày tháng năm 2024, Công an tỉnh có Công văn số .../CAT-PV01, ngày tháng năm 2024 gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định hồ sơ dự thảo để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; ngày tháng.... năm 2024, Công an tỉnh có Báo cáo số .../BCA-CAT-PV01 tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

Ngày tháng năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số .../UBND-VP gửi xin ý kiến hồ sơ dự thảo các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng; ngày tháng.... năm 2024, Công an tỉnh có Báo cáo số .../BCA-CAT-PV01 tiếp thu giải trình ý kiến tham gia của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng.

Ngày tháng năm 2024, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức thẩm định và có ý kiến tham gia hồ sơ dự thảo, Công an tỉnh tiếp tục có Báo cáo số .../BC-CAT-PV01 tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

-Thực hiện Nghị quyết sử dụng ngân sách của tỉnh được phân bổ cho nhiệm vụ an ninh, trật tự hằng năm.

- **Ngân sách hằng năm triển khai:(3.1+3.2+3.3)= 115.602.722.400đồng**(Một trăm mười lăm tỷ sáu trăm linh hai triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn bốn trăm đồng).

*** Chưa bao gồm nguồn kinh phí chi hỗ trợ mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị; trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận;**

công tác tập huấn (bao gồm bồi dưỡng khi được cử đi huấn luyện), diễn tập, hội thi do địa phương tổ chức; bảo đảm điều kiện hoạt động cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; chi hỗ trợ đối với Công an bán xã chuyên trách; Bảo vệ dân phố; Dân phòng khi thôi làm nhiệm vụ.

- Ngân sách dự kiến chi 6 tháng cuối năm 2024 (từ tháng 7/2024 đến 12/2024): $50.679.798.000 + 3.118.543.200 + 3.685.320.000 = 57.483.661.200$ đồng (Năm mươi bảy tỷ bốn trăm tám mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn hai trăm đồng).

- Ngân sách các năm tiếp theo thực hiện theo quy định của **Nghị định số 40/2024/NĐ-CP** ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở; **Thông tư số/2024/TT-BCA** ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Điều kiện đảm bảo

- Ngân sách địa phương đảm bảo và bố trí trong dự toán chi hàng năm.

- Năm 2024, căn cứ dự toán ngân sách của tỉnh cấp cho lực lượng Công an bán xã chuyên trách, Bảo vệ dân phố khoảng **42.000.000.000** đồng (Bốn mươi hai tỷ đồng). Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt bổ sung từ ngân sách tỉnh để bảo đảm kinh phí chi cho Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định.

- Về các khoản chi khác theo Điều 26 của Luật, các năm tiếp theo giao Công an tỉnh phối hợp với UBND cấp huyện, Sở Tài chính lập dự toán kinh phí chi cho Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định.

3. Hiệu lực thi hành

3.1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.

3.2. Nghị quyết sau đây hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 122/2009/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về mức phụ cấp đối với bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh.

3.3. Nghị quyết sau đây hết hiệu lực một phần kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND, ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định chức danh, mức phụ cấp, mức hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh (*nội dung hết hiệu lực liên quan đến bố trí lực lượng Công an bán xã chuyên trách, bảo vệ dân phố và chế độ chính sách đối với Công an bán xã chuyên trách, bảo vệ dân phố*).

VI. KIẾN NGHỊ CỦA UBND TỈNH

Trên cơ sở các nội dung báo cáo nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị thông qua Nghị quyết của Hội đồng

nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Ủy ban nhân dân tỉnh gửi kèm theo Tờ trình này các tài liệu, gồm: (1) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương; (2) Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các địa phương; bản chụp ý kiến góp ý; (3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

Trên đây là Tờ trình của UBND tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Triệu Thế Hùng